

## KẾT LUẬN

### **Thanh tra việc thực hiện luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại trường TH Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 82/QĐ-TTr ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chánh thanh tra huyện Đắk R'Lấp về việc thanh tra việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại trường TH Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông và Kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt.

Từ ngày 26/7/2022 đến ngày 07/9/2022 Đoàn thanh tra số 82 đã tiến hành thanh tra việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp.

Xét Báo cáo ngày 12 tháng 09 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra số 82; các ý kiến giải trình và Biên bản làm việc giữa Đoàn thanh tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông kết luận như sau:

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường Tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp là đơn vị trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk R'Lấp, Trường tọa lạc tại thôn Quảng Trung, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với diện tích sử dụng là 6.251 m<sup>2</sup>.

Năm học 2021-2022 trường Tiểu học Lê Văn Tám, có 570 học sinh trong đó có 81 học sinh là người dân tộc thiểu số, được chia thành 19 lớp. Toàn trường có tổng số 33 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Trong đó: Ban giám hiệu: 02 người gồm 01 hiệu trưởng và 01 hiệu phó; giáo viên: 27 người, công nhân viên: 04 người (01 kế toán, 01 thư viện và 02 bảo vệ).

Trong những năm qua trường đã từng bước trưởng thành và phát triển cả về số lượng cũng như chất lượng nhằm đáp ứng được nhu cầu phát triển chung của xã hội. Hiện nay, Trường Tiểu học Lê Văn Tám, đã được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ I vào năm 2017, năm 2022.

Trong quá trình hoạt động trường còn gặp một số thuận lợi và khó khăn nhất định.

#### **1. Về thuận lợi**

- Trường đã được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, của lãnh đạo Phòng Giáo dục huyện, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh đã tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu cho giáo viên và học sinh.

- Tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường đã không ngừng phấn đấu về mọi mặt để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường ngày một đi lên.

## **2. Về mặt khó khăn.**

Bên cạnh những thuận lợi, Trường Tiểu học Lê Văn Tám còn gặp một số khó khăn nhất định như: Trường đóng chân trên địa bàn dân cư thưa, không tập trung, đường sá đi lại lầy lội về mùa mưa nên công tác quản lý gặp không ít khó khăn. Đời sống nhân dân còn nghèo, dân trí chưa đồng đều, trang thiết bị dạy học còn thiếu, các công trình phục vụ vui chơi giải trí cho học sinh chưa đáp ứng được nhu cầu cần thiết cho công tác dạy và học của nhà trường. Các phòng phục vụ học tập chủ yếu ở phân hiệu lẻ vì phân hiệu chính chỉ đủ phòng học cho học sinh.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.**

### **I. ĐỐI VỚI NGUỒN NGÂN SÁCH.**

#### **1. Số liệu thu chi**

##### **1.1 Năm 2020**

<b>a. Tổng dự toán được giao:</b>	<b>4.574.506.035 đồng</b>
<b>b. Tổng chi:</b>	<b>4.490.228.183 đồng</b>
Trong đó:	
1. Chi thanh toán cá nhân:	3.547.670.452 đồng
2. Phúc lợi tập thể	64.480.000 đồng
3. Chi tiền điện, Internet	23.357.110 đồng
4. Chi bảo trì phần mềm misa	5.000.000 đồng
5. Hội nghị	19.690.000 đồng
6. Chi tiền mua văn phòng phẩm + công cụ dụng cụ + vật tư văn phòng khác	80.190.000 đồng
7. Chi tiền sửa chữa thiết bị thông tin, văn phòng, đường điện, công trình hạ tầng	54.500.000 đồng
8. Chi chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	76.485.921 đồng
9. Chi tiền công tác phí, phòng ngủ	56.040.000 đồng
10. Chi tiền phụ cấp ngoài trời	10.623.700 đồng
11. Chi thuê lao động trong nước	51.370.000 đồng
12. Chi khác	33.375.000 đồng
13. Chi tiền chế độ học sinh	193.756.000 đồng
14. Chi tiền phần mềm	52.300.000 đồng
15. Chi tiền tinh giảm biên chế	219.390.000 đồng
<b>c. Tồn quỹ tại kho bạc</b>	<b>84.277.852 đồng</b>
<b>Trong đó:</b>	
- Nguồn 12: (Kho bạc tự hủy theo quy định)	10.384.000 đồng
- Nguồn 14:	7.777.852 đồng
- Nguồn 15:	66.116.000 đồng

**1.2 Năm 2021****a. Tổng dự toán được giao: 5.314.923.320 đồng.**

Trong đó:

- Kinh phí năm trước chuyển sang:	73.893.852 đồng
- Trong đó:	
+ Nguồn 14:	7.777.852 đồng
+ Nguồn 12:	66.116.000 đồng
- Kinh phí cấp đầu năm:	5.166.874.840 đồng
- Kinh phí bổ sung trong năm:	244.132.000 đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	169.977.372 đồng

**b. Tổng chi: 5.278.971.468 đồng**

Trong đó:

**\* Kinh phí tự chủ (Nguồn 13): 4.846.589.468 đồng**

1. Chi thanh toán cá nhân:	3.864.582.561 đồng
- Lương	548.044.492 đồng
- Phụ cấp lương	1.651.793.590 đồng
- Các khoản đóng góp	584.643.992 đồng
- Phúc lợi tập thể	27.650.000 đồng
- Các khoản thanh toán cho cá nhân	19.817.000 đồng
- Công tác phí	29.800.000 đồng
2. Chi vật tư văn phòng	84.695.000 đồng
3. Chi phí thuê mướn	10.400.000 đồng
4. Chi nghiệp vụ chuyên môn, tiền điện, điện thoại, Internet	154.125.506 đồng
5. Sửa chữa tài sản	23.000.000 đồng
6. Chi khác	64.075.909 đồng
7. Chi mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	22.009.000 đồng

**\* Kinh phí không tự chủ (Nguồn 12): 271.582.000 đồng**

- Chi hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	59.126.000 đồng
- Chi các khoản hỗ trợ khác	155.556.000 đồng
- Chi mua tài sản và thiết bị văn phòng	42.000.000 đồng
- Chi khác	14.900.000 đồng

**\* Kinh phí không tự chủ (Nguồn 15): 160.800.000 đồng****Trong đó:**

- Chi hỗ trợ học sinh theo NĐ 116/2016/NĐ-CP	160.800.000 đồng
--	------------------

**c. Tồn quỹ tại Kho bạc: 35.951.852 đồng****Trong đó:**

- Kinh phí bị hủy tại kho bạc:	28.174.000 đồng
- Kinh phí tồn được chuyển sang năm sau:	7.777.852 đồng

**1.3 Năm 2022 (đến 30/6/2022)****a. Tổng dự toán được giao: 4.820.636.492 đồng**

Trong đó:

- Ngân sách giao đầu năm:	4.812.858.640 đồng
+ Nguồn tự chủ (nguồn 13):	4.718.710.640 đồng

+ Nguồn không tự chủ (nguồn 12):	94.148.000 đồng
- Kinh phí năm trước chuyển sang (nguồn 14):	7.777.852 đồng
<b>b. Tổng chi:</b>	<b>2.388.703.775 đồng</b>
<b>*Nguồn tự chủ (nguồn 13):</b>	<b>2.368.703.775 đồng</b>
Trong đó:	
1. Chi thanh toán cá nhân:	2.152.886.762 đồng
- Lương, phụ cấp	1.873.950.974 đồng
- Các khoản đóng góp	263.082.188 đồng
- Các khoản thanh toán cá nhân	15.853.600 đồng
2. Chi vật tư văn phòng	55.417.000 đồng
3. Chi nghiệp vụ CM, tiền điện, điện thoại, Internet	46.665.013 đồng
4. Mua sắm tài sản vô hình	75.600.000 đồng
5. Chi khác	38.135.000 đồng
<b>* Nguồn không tự chủ (nguồn 12):</b>	<b>20.000.000 đồng</b>
1. Chi mua phần mềm:	20.000.000 đồng
<b>c. Tồn tại Kho bạc :</b>	<b>2.431.932.717 đồng</b>

## 2. Việc thực hiện các quy định về thu, chi tài chính theo Luật Ngân sách

### 2.1. Việc chấp hành về sổ sách kế toán.

- Đơn vị đã chấp hành tốt các quy định về chứng từ kế toán; việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán; việc tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán và các quy định khác.

- Hàng năm đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện theo đúng quy định.

- Số liệu quyết toán thu, chi ngân sách trùng khớp đúng với kho bạc Nhà nước.

- Đơn vị chấp hành mở và lưu giữ sổ sách kế toán, biểu mẫu kế toán, lập, nộp báo cáo quyết toán theo quy định tại thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính.

### 2.2. Thực hiện nhiệm vụ chi.

Nhìn chung đơn vị thực hiện việc chi đúng theo quy định. Tuy nhiên còn tồn tại một số sai phạm như:

#### 2.2.1 Năm 2021

- Giấy rút dự toán số GR44 ngày 06/5/2021. Nội dung: Chuyển tiền mua tủ lạnh, tủ hồ sơ cho phòng hội đồng. Người nhận tiền: Đinh Thị Phượng. Số tiền: 8.800.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa.

- Giấy rút dự toán số 187 ngày 24/5/2021. Nội dung: Chuyển tiền phụ cấp công tác phí. Người nhận tiền: Trường Tiểu học Lê Văn Tám. Số tiền: 10.200.000 đồng. Nội dung sai phạm: chi trùng phụ cấp công tác phí ngày 05/4/2021 cho bà Lê Thị Loan là giáo viên trường TH Lê Văn Tám. Số tiền sai phạm: 100.000 đồng.

- Giấy rút dự toán số 118 ngày 27/12/2021. Nội dung: Chuyển tiền phụ cấp công tác phí. Người nhận: Trường Tiểu học Lê Văn Tám. Số tiền: 19.600.000 đồng. Nội dung sai phạm: chi trùng phụ cấp công tác phí ngày 05/01/2021 cho ông Trịnh Trung Thành là giáo viên trường TH Lê Văn Tám. Số tiền sai phạm: 100.000 đồng.

- Giấy rút dự toán số 118 ngày 27/12/2021. Nội dung: Chuyển tiền phụ cấp công tác phí. Người nhận: Trường Tiểu học Lê Văn Tám. Số tiền: 19.600.000 đồng. Nội dung sai phạm: Chi tiền phụ cấp công tác phí cho ông Trịnh Trung Thành vào ngày thứ 7 ngày 06/02/2021. Số tiền sai phạm: 100.000 đồng.

- Giấy rút dự toán số 118 ngày 27/12/2021. Nội dung: Chuyển tiền phụ cấp công tác phí. Người nhận: Trường Tiểu học Lê Văn Tám. Số tiền: 19.600.000 đồng. Nội dung sai phạm: chi trùng phụ cấp công tác phí ngày 21/5/2021 cho bà Nguyễn Thị Thanh Nga. Số tiền sai phạm: 100.000 đồng.

- Giấy rút dự toán số 117 ngày 31/12/2021. Nội dung: Chuyển tiền vật tư văn phòng khác (may rèm cửa, sửa khắc phục rèm). Người nhận: Trần Thị Thanh Vân. Số tiền: 8.505.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa.

### **2.2.2 06 tháng đầu năm 2022**

- Giấy rút số 11 ngày 24/01/2022. Nội dung: Chuyển tiền mua phần mềm Thiết kế bài giảng điện tử Master Eclerning. Người nhận: Công ty TNHH Phát Triển Hương Việt. Số tiền: 23.500.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có đề xuất của bộ phận chuyên môn.

- Giấy rút số 23 ngày 14/4/2022. Nội dung: Chuyển tiền mua công cụ dụng cụ văn phòng (mua tủ hồ sơ sắt 05 cái). Người nhận: Vũ Thị Trâm. Số tiền: 12.475.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa, không ghi rõ quy cách.

- Giấy rút số 24 ngày 12/4/2022. Nội dung: Chuyển tiền mua công cụ dụng cụ văn phòng (mua bàn cho giáo viên 10 cái). Người nhận: Vũ Thị Trâm. Số tiền: 23.952.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa, không ghi rõ quy cách.

Tổng số tiền sai phạm:

77.632.000 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chi sai quy định: 400.000 đồng.

+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo quy định: 77.232.000 đồng.

## **II. CÔNG TÁC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CỦA PHỤ HUYNH HỌC SINH.**

### **1. Việc thực hiện các quy định về thu, chi các khoản đóng góp**

- Năm học 2020 – 2021, 2021 – 2022, Ban giám hiệu Trường tiểu học Lê Văn Tám cùng với Hội cha mẹ học sinh đã huy động đóng góp của phụ huynh học sinh để xây dựng cơ sở vật chất và thực hiện một số khoản chi hỗ trợ cho công tác dạy và học của nhà trường.

- Quá trình huy động đóng góp đã xây dựng Kế hoạch vận động<sup>1</sup> và được sự đồng ý của ban đại diện CMHS, phê duyệt của phòng Giáo dục và Đào tạo đảm bảo theo quy định tại điều 5, thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Trên cơ sở đó Trường TH Lê Văn Tám đã thực hiện thành lập ban tiếp nhận các khoản tài trợ của cơ sở giáo dục<sup>2</sup> để thực hiện việc thu chi đảm bảo theo Điều 6, thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đơn vị đã thực hiện lập phiếu thu, chứng từ kế toán, sổ sách theo dõi thu chi các khoản đóng góp theo quy định.

Tuy nhiên quá trình tổ chức vận động đóng góp tại Trường tiểu học Lê Văn Tám, Hiệu trưởng nhà trường, Hội cha mẹ học sinh và các bộ phận liên quan thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Kế hoạch dự trù kinh phí các khoản tài trợ, hỗ trợ của phụ huynh học sinh còn thể hiện chung chung, chưa cụ thể, chi tiết.

- Đơn vị đã thực hiện nộp báo cáo quyết toán cho phòng Giáo dục và Đào tạo tuy nhiên phòng Giáo dục và Đào tạo chưa thực hiện việc xét duyệt quyết toán đối với các khoản tài trợ theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

## **2. Số liệu thu chi**

### **2.1. Năm học 2020 – 2021**

Kết quả kiểm tra việc thu, chi thể hiện cụ thể như sau:

<b>* Tổng thu:</b>	<b>271.914.650 đồng</b>
Trong đó:	
- Tồn năm trước chuyển sang:	131.108.650 đồng
- Thu trong năm:	140.806.000 đồng
Cụ thể:	
+ Quỹ vận động tài trợ:	207.708.650 đồng
+ Quỹ hoạt động phục vụ học sinh:	44.726.000 đồng
+ Quỹ hoạt động Hội PHHS:	19.480.000 đồng
<b>* Tổng chi:</b>	<b>271.914.650 đồng</b>
Trong đó:	
+ Quỹ vận động tài trợ:	207.708.650 đồng

<sup>1</sup> Kế hoạch số 28/KH-LVT ngày 05/10/2020 về việc vận động tài trợ năm học 2020-2021; Kế hoạch số 14/KH-LVT ngày 23/11/2021 về việc vận động tài trợ năm học 2021-2022.

<sup>2</sup> Quyết định số 14/QĐ-HT ngày 15/10/2020 về việc thành lập ban quản lý và tiếp nhận tài trợ năm học 2020-2021 và Quyết định số 23/QĐ-LVT ngày 30/12/2021 về việc thành lập ban quản lý và tiếp nhận tài trợ năm học 2021-2022.

+ Quỹ hoạt động phục vụ học sinh:	44.726.000 đồng
+ Quỹ hoạt động Hội:	19.480.000 đồng
<b>- Tồn quỹ:</b>	<b>0 đồng</b>

Việc tồn quỹ từ năm học 2019-2020 chuyển sang với số tiền là 131.108.650 đồng là nguồn huy động vốn đối ứng của phụ huynh học sinh để xây dựng làm Hàng rào phía trước công và đường bê tông. Tuy nhiên, cùng thời điểm này Phòng giáo dục và Đào tạo huyện có dự án đầu tư bằng nguồn vốn Ngân sách Nhà nước, do vậy nguồn vốn trên được Phụ huynh học sinh nhà trường thống nhất chuyển sang năm 2020-2021 phục vụ vào công việc đóng mới bàn ghế và sửa chữa nhỏ cho các em học tập.

## **2.2. Năm học 2021 – 2022**

<b>* Tổng thu:</b>	<b>187.310.000 đồng</b>
Trong đó:	
- Tồn năm trước chuyển sang:	0 đồng
- Thu trong năm:	187.310.000 đồng
Cụ thể:	
+ Quỹ vận động tài trợ:	119.880.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng:	51.800.000 đồng
+ Quỹ Hội phụ huynh:	15.630.000 đồng
<b>* Tổng chi:</b>	<b>133.928.000 đồng</b>
Trong đó:	
+ Quỹ vận động tài trợ:	53.382.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng:	51.800.000 đồng
+ Quỹ hoạt động Hội:	15.630.000 đồng
<b>- Tồn quỹ:</b>	<b>66.498.000 đồng</b>

## **3. Quá trình thực hiện chi**

Quá trình thực hiện cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định tuy nhiên còn tồn tại một số sai phạm trong việc chi quỹ vận động tài trợ cụ thể như sau:

### **3.1 Năm học 2020-2021**

- Hồ sơ xây dựng hàng rào lập không đảm bảo theo quy định như: Không có Quyết định phê duyệt hồ sơ dự toán, không có hợp đồng, không có các biên bản nghiệm thu công việc; không có nhật ký thực hiện công việc.

- Phiếu chi số 04, ngày 08/12/2020. Nội dung: Chi thanh toán tiền mua bộ máy lọc nước cho học sinh điểm lẻ. Người nhận tiền là bà Trương Thị Hải, địa chỉ Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng. Số tiền 1.400.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá; không có hóa đơn.

- Phiếu chi số 05 ngày 14/12/2020. Nội dung: Chi hỗ trợ thanh toán tiền thay kính cho lớp 1A, 1B, 1C, 3A, 3B, 4A, 4B, 4C điểm trường chính, lớp 1D, 2D, phòng anh văn, thiết bị, phòng y tế điểm lẻ. Người nhận tiền là bà Hồ Thị

Hương, địa chỉ Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng. Số tiền 1.494.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có hóa đơn.

- Phiếu chi số 12 ngày 28/4/2021. Nội dung: Chi thanh toán tiền bóng điện, ổ cắm, aptomat cho lớp 1A, 1B, 1C, 2A, 2B, 3A, 3B, 3C, 4A, 5A, tin học, 1D, 2D, 3D, 4D, 5C điểm trường chính, điểm lẻ. Người nhận tiền là ông Lê Hữu Lai, địa chỉ Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng. Số tiền 8.325.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá; không có hợp đồng.

- Phiếu chi số 13, ngày 03/5/2021. Nội dung: Chi thanh toán tiền mua gỗ ván cao su cho các lớp thay thế mặt bàn, mặt ghế bị hư hỏng điểm trường chính. Người nhận tiền là ông Lê Hữu Lai, địa chỉ: Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng. Số tiền 7.560.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá; không có hợp đồng.

- Phiếu chi số 14 ngày 10/5/2021. Nội dung: Chi thanh toán tiền mua loa kéo kéo phục vụ cho học sinh. Người nhận tiền là ông Nguyễn Văn Chất, địa chỉ: Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng. Số tiền 9.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có bảng báo giá; không có hợp đồng, không có thông số máy móc.

### **3.2 Năm học 2021-2022**

- Chứng từ số 1 ngày 14/03/2022. Nội dung: Chi hỗ trợ thanh toán tiền thay lắp kính cho các phòng học, phòng thư viện, phòng vệ sinh điểm lẻ phân hiệu nhà trường. Người nhận tiền: Vương Thanh Vũ. Số tiền: 1.640.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có hóa đơn.

- Chứng từ số 4 ngày 29/03/2022. Nội dung: Chi hỗ trợ thanh toán tiền thay lắp kính cho các phòng học, phòng thư viện, phòng vệ sinh điểm lẻ phân hiệu nhà trường. Người nhận tiền: Lê Hữu Lai. Số tiền: 6.640.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có hợp đồng, mua quạt không ghi chủng loại, quy cách.

- Chứng từ số 5 ngày 31/03/2022. Nội dung: Chi hỗ trợ thanh toán tiền mua tôn lợp lại mái vòm thư viện xanh điểm trường chính. Người nhận tiền: Hồ Thị Hương. Số tiền: 4.752.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có hợp đồng, báo giá, không có hóa đơn.

- Chứng từ số 11 ngày 6/05/2022. Nội dung: Chi hỗ trợ thanh toán tiền mua mặt bàn, mặt ghế bằng gỗ ép cao su thay cho các lớp điểm trường chính. Người nhận tiền: Lê Hữu Lai. Số tiền: 5.700.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có hợp đồng, thanh lí hợp đồng, báo giá, không có hóa đơn.

Tổng số tiền sai phạm: 46.511.000 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chi sai quy định: 14.986.000 đồng.

+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo quy định: 31.525.000 đồng.

## **III. KẾT LUẬN VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Kết luận và biện pháp xử lý.**

#### **1.1. Đối với việc thực hiện thu chi theo Luật Ngân sách.**

##### **a. Ưu điểm**



Nhìn chung, từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra Trường TH Lê Văn Tám đã chấp hành tốt các quy định về chế độ kế toán và thu chi ngân sách như:

- Lập chứng từ kế toán, việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán; việc tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ, tài khoản kế toán và báo cáo quyết toán theo quy định.

- Công tác thu chi được thực hiện đúng chế độ, định mức. Đồng thời đáp ứng kịp thời những nhiệm vụ phát sinh ngoài kế hoạch.

- Các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã được đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

#### **b. Hạn chế.**

- Việc thực hiện chi chế độ phụ cấp công tác phí chi vào ngày nghỉ, chi trùng ngày.

- Một số chứng từ chi mua sắm không có đề xuất của bộ phận chuyên môn, không có bảng báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa, không ghi rõ quy cách.

Tổng số tiền sai phạm:

77.632.000 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chi sai quy định đề nghị thu hồi:

400.000 đồng.

+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập

chưa đảm bảo quy định đề nghị bổ sung:

77.232.000 đồng.

### **1.2. Đối với việc thực hiện vận động thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.**

#### **a. Ưu điểm**

- Công tác vận động, tài trợ các khoản đóng góp đã được sự ủng hộ của phụ huynh học sinh và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thống nhất kế hoạch. Quá trình thu chi đơn vị đã mở sổ sách Kế toán để theo dõi, việc thu chi cơ bản đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **b. Hạn chế.**

- Việc xây dựng Kế hoạch dự trù kinh phí các khoản tài trợ, hỗ trợ của phụ huynh học sinh còn thể hiện chung chung, chưa cụ thể, chi tiết.

- Đơn vị đã thực hiện báo cáo quyết toán cho phòng Giáo dục và Đào tạo tuy nhiên phòng Giáo dục và Đào tạo chưa thực hiện việc xét duyệt quyết toán đối với các khoản tài trợ theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

- Một số chứng từ chi chưa đảm bảo theo quy định như: Không có hợp đồng, thanh lý hợp đồng, báo giá, không có hóa đơn; mua hàng hóa không ghi chủng loại, quy cách. Việc lập chứng từ chi xây dựng cơ sở vật chất chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xây dựng.

Tổng số tiền sai phạm:

46.511.000 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chi sai quy định:	14.986.000 đồng.
+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo quy định đề nghị bổ sung:	31.525.000 đồng.

Các sai phạm, hạn chế trong việc thu chi Ngân sách và các khoản đóng góp của phụ huynh nêu trên trách nhiệm thuộc về bà Phạm Thị Liên, Hiệu trưởng Nhà trường và bà Lê Thị Nguyên Huệ, kế toán nhà trường.

## **2. Kiến nghị biện pháp xử lý**

### **2.1. Xử lý về kinh tế.**

- Thu hồi số tiền **15.386.000 đồng** từ Trường TH Lê Văn Tám, nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện số hiệu tài khoản 3949.0.1016008.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk R'Lấp gồm:

+ Sai phạm nguồn Ngân sách số tiền:	400.000 đồng.
+ Sai phạm quỹ đóng góp số tiền:	14.986.000 đồng.

### **2.2 Xử lý về hành chính**

#### **a. Đối với Trường tiểu học Lê Văn Tám.**

- Đề nghị Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với chủ tài khoản, bộ phận kế toán và các cá nhân có liên quan đến các sai phạm nêu trên.

- Đề nghị Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo bộ phận chuyên môn tham mưu bổ sung chứng từ thuộc Ngân sách Nhà nước và các khoản đóng góp của nhân dân do việc lập chứng từ chưa đảm bảo theo quy định như đã nêu trên (thiếu đề xuất của bộ phận chuyên môn, thiếu bảng báo giá, không có hợp đồng, thanh lý hợp đồng...) với tổng số tiền: 108.757.000 đồng.

- Tổ chức thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc. Thời gian niêm yết ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/09/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn một số Điều của Luật Thanh tra.

Trong thời gian tới cần tiếp tục thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Chấn chỉnh những thiếu sót, khắc phục những sai phạm trong công tác quản lý và sử dụng tài chính. Đối với việc xây dựng kế hoạch thu chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh cần cụ thể, chi tiết, sát với tình hình thực tế.

- Đối với các khoản chi liên quan đến đầu tư xây dựng đề nghị nhà trường và Hội cha mẹ học sinh phải thực hiện nghiêm túc theo quy định Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 trong việc lập hồ sơ, trình tự thủ tục đầu tư trong đầu tư xây dựng cơ bản.

- Đối với các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản hỗ trợ, tài trợ cần thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đối với việc thu chi quỹ Hội cha mẹ học sinh đề nghị Hội cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/TT-

BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Việc vận động các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**b. Đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.**

- Trong công tác kiểm tra chi thường xuyên hàng năm, cần quan tâm kiểm tra hướng dẫn Trường tiểu học Lê Văn Tám và các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở khác trên địa bàn huyện trong công tác chi Ngân sách Nhà nước và thu, chi những khoản đóng góp của phụ huynh học sinh theo đúng quy định và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

- Thực hiện quyết toán thu, chi các khoản đóng góp của nhân dân, các nguồn hỗ trợ, tài trợ khác (nếu có) theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**c. Đề nghị Kho bạc Nhà nước huyện**

Tăng cường công tác kiểm soát thu, chi qua Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định.

Trên đây là Kết luận về việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại Trường tiểu học Lê Văn Tám, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp của Chánh Thanh tra huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- T.T huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy;
- Ban Tổ chức huyện ủy;
- Phòng GD-ĐT huyện;
- Kho bạc huyện;
- UBND xã Nghĩa Thắng;
- Trường TH Lê Văn Tám;
- Công TTĐT- VP UBND huyện; (công khai).
- Lưu VT, Đoàn TTr.

thay  
báo cáo

thực  
hiện

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Văn Đồng**